

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2026/HS-PT
Ngày 13 tháng 4 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh và bà Phan Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huỳnh Ngọc Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2026/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2026/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo Đặng Thanh H, sinh năm 1999, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12- An Giang.

Bị cáo kháng cáo: Đặng Thanh H, sinh ngày 07/12/1999; nơi sinh: tỉnh An Giang; CCCD: 089099016917; nơi cư trú: Tổ C, ấp P, xã C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; con ông Đặng Văn X và bà Lê Thị Kim T; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Phạm Thanh Ái D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo, đồng thời là nguyên đơn dân sự Lưu Văn N, sinh ngày 01/01/1987 bị xét xử về tội cố ý gây thương tích; bị hại: Lê Thị Kim T, sinh năm 1969, nơi cư trú: ấp P, xã C, tỉnh An Giang. Do không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/6/2025, Lưu Văn N sau khi uống rượu với 03 người bạn trong quán Chợ V thuộc ấp P, xã C, tỉnh An Giang thì về nhà ngủ. Đến

khoảng 15 giờ cùng ngày, Đặng Thanh H hát karaoke lớn tiếng làm N không ngủ được nên N lấy đá ném vào phía sau nhà H thì xảy ra cự cãi với nhau. Sau đó, N đi qua trước nhà H tiếp tục cự cãi, cả hai thách thức đánh nhau. N về nhà lấy cây dao bằng kim loại (loại dao yếm) dài khoảng 20 - 30 cm đi qua trước cửa nhà H, thấy N cầm dao nên H vào trong bếp lấy cây dao bằng kim loại (loại dao yếm) dài 36,5 cm đi ra, cả hai xông vào dùng dao chém gây thương tích cho nhau. Lúc này, mẹ ruột H là bà Lê Thị Kim T vào can ngăn thì bị N dùng dao chém gây thương tích. Do thấy H và bà T bị thương tích nên N cầm dao đi về nhà, trên đường đi Nam ném cây dao vào khu vực bãi rác gần đó. Sau khi sự việc xảy ra, H đến Bệnh viện K điều trị thương tích, bà T và N điều trị thương tích tại nhà.

Vật chứng thu giữ: 01 cây dao bằng kim loại màu đen, mũi bầu, có tổng chiều dài 36,5cm, có lưỡi sắc dài 24cm, cán bằng kim loại tròn dài 12,5cm của Đặng Thanh H.

Kết luận giám định số 315 LX/25/KLTTCT-TTPY ngày 28/7/2025 của Trung tâm y tỉnh A, đối với Lưu Văn N: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên là 04%. Tất cả thương tích trên do vật sắc gây nên.

Kết luận giám định số 314/25/KLTTCT-TTPY ngày 29/6/2025 của Trung tâm y tỉnh A, đối với Lê Thị Kim T: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên là 13%. Tất cả thương tích trên do vật sắc gây nên.

Kết luận giám định số 315/25/KLTTCT-TTPY ngày 30/7/2025 của Trung tâm y tỉnh A, đối với Đặng Thanh H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên là 14%. Tất cả thương tích trên do vật sắc gây nên.

Kết luận giám định số 3222/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phân Viện học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Mẫu vật trong mẫu cần giám định là dao sắc thuộc Danh mục dao có tính sát thương cao (Phụ lục 5) ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12- An Giang đã căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 01 (một) năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lưu Văn N 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/02/2026, bị cáo Đặng Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; Bị cáo đang điều trị HIV (có hồ sơ khám bệnh, đơn thuốc), là lao động chính trong gia đình; đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động giúp đỡ cho gia đình và điều trị bệnh.

- Người bào chữa cho bị cáo H, bà Phạm Thanh Ái D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:*

+ Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: bị cáo kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định, về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm; căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 01 năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Do bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo H kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định, về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa phúc thẩm thừa nhận: Khoảng 15 giờ ngày 07/6/2025, do mâu thuẫn, cự cãi từ việc H hát karaoke lớn tiếng, Nam lấy cây dao đi qua trước cửa nhà H. H cũng lấy cây dao đi ra trước nhà rồi cả hai xông vào dùng dao chém gây thương tích cho nhau. Mẹ ruột H (bà Lê Thị Kim T) vào can ngăn thì bị N dùng dao chém gây thương tích.

Lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị cáo N, bị hại T và những người làm chứng trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra như Biên bản khám nghiệm hiện trường, các Kết luận giám định về thương tích của các bị cáo, bị hại.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định, bị cáo Lưu Văn N có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Đặng Thanh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 14% và bà Lê Thị Kim T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 13%. Hành vi của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Đặng Thanh H có hành vi dùng cây dao bằng kim loại màu đen, có một lưỡi sắc, dao có chiều dài 36,5cm, lưỡi dao dài 24cm, rộng 6,5cm, cán dao dài 12,5cm chém gây thương tích cho Lưu Văn N với tỷ lệ tổn thương cơ thể 04%.

Trong quá trình điều tra, bị cáo N không yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo H về hành vi cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, theo Kết luận giám định số 3222/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phân Viện học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, thì cây dao bị cáo H dùng chém gây thương tích cho N là dao có tính sát thương cao (theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C). Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo theo tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ.

Đối với cây dao bị cáo N sử dụng gây thương tích cho H và bà T, do Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ để giám định.

Đối với bị cáo N, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích, bị cáo N không kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo H thấy rằng;

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo H các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xuất thân từ thành phần lao động, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo N là người bị H chém gây thương tích cũng có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, theo điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 01 năm tù là đầu khung hình phạt (từ 01 năm đến 07 năm).

Xét bị cáo H chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị không chấp kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H là phù hợp nên được chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có lỗi của bị cáo N, đã chủ động gây sự, cự cãi, ném đá vào nhà bị cáo H; cầm dao đến trước nhà bị cáo H thách thức đánh nhau nên bị cáo H không kềm chế, sử dụng dao có tính sát thương cao chém N gây thương tích. Quan điểm của đại diện V1 cho rằng bị cáo H phạm tội có tính chất côn đồ là chưa có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thể hiện thái độ thật sự ăn năn hối cải, trong thời gian tại ngoại không có biểu hiện vi phạm pháp luật; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đang điều trị HIV, có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng phán Tòa án nhân dân tối cao.

Do đó, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền, địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm. Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 06/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - An Giang.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh H phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên bản án phúc thẩm (13/4/2026).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong thời gian thử thách người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải làm đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân nơi được giao giám sát, giáo dục, gửi Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh A.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Đặng Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HSST ngày 06/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12- An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng CSĐT Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân KV 12- An Giang;
- VKSND KV 12- An Giang;
- Phòng CSHTTP-THAHS Công an tỉnh AG;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng GDKT, TTr và THA;
- Tòa Hình sự; Văn phòng;
- Lưu.

Huỳnh Thanh Tâm